

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-PT

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Đễ Dành

Các Thẩm phán:

Bà Ngô Ngọc Phi

Ông Lâm Thuận Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 248/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thành L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thành L, sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; con ông Nguyễn Hồng P và bà Nguyễn Thị Tuyết N; vợ Trần Thị Bé L, sinh năm 1997 và có 01 con chung, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Thành, sinh 1979 - là Luật sư, Văn phòng Luật sư Vạn Lý thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị N, sinh năm 1983 (chết); nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Khuất Thanh T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A (có mặt).

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Khuất Thị Tuyết T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Phạm Thanh V, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh A (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Công ty A, địa chỉ: 29 - 31 Nguyễn Văn Cung, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang do ông Hoàng Minh H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A đại diện theo ủy quyền (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Ông Bùi Văn S, sinh năm 1981 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, sau khi đã uống bia tại nhà ông “7 Triều” bị cáo Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển số 67L3-7078 tham gia giao thông trên Quốc lộ 91 theo hướng Châu Đốc - Long Xuyên, đến km 91+690 thuộc tổ 10, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú thì chuyển hướng từ lề phải sang lề trái để đi vào đường Ngang; khi qua phần đường bên trái thấy xe gắn máy biển số 67AC-100.79 do Nguyễn Thị N điều khiển bên lề phải theo hướng ngược lại (Long Xuyên - Châu Đốc), bị cáo định tăng ga vượt ngang qua để tránh nhưng xe bị cáo còn cách lề trái khoảng 01m thì xảy ra tai nạn giao thông với xe gắn máy biển số 67AC-100.79, hậu quả làm Nguyễn Thị Nga tử vong.

Tại Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn ngày 20/4/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang, kết quả kiểm tra: Nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thành L là 0,994 miligam/1lít khí thở.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, số 73/21/TT ngày 21/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, giám định đối với: Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; ngụ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A. Kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sây sát + bầm máu: vùng đầu, tứ chi.
- Cổ lồng lẻo.
- Bầm tụ máu quanh cột sống cổ.
- Gãy trật C1-C2. Chèn ép tủy.

2. Nguyên nhân chết: Gãy trật cột sống cổ, chèn ép tủy.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 20/4/2021, tại km 91+690 Quốc lộ 91, thuộc tổ 10, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú (Bút lục 39 đến 42), thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tương đối bằng phẳng, được thảm nhựa, tầm nhìn không hạn chế, có vạch kẻ đường đứt quãng ở giữa, mặt đường rộng

10m80. Nạn nhân tên Nguyễn Thị Nga nằm úp mặt, đầu hướng vào lề phải, chân hướng lề trái và cách lề phải 1m9, cách trụ sau xe gắn máy 67AC-10079 là 2m4. Xe gắn máy biển số 67AC-10079 ngã nghiêng về bên trái trụ trước cách lề chuẩn 1m95, trụ sau cách lề chuẩn 3m1, trực trước cách điểm mốc cố định 472CD/8 là 19m25. Xe mô tô biển số 67L3-7078 nằm ngã nghiêng về bên phải, trực trước cách lề chuẩn là 0m4, trụ sau cách lề chuẩn là 0m5.

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 24/4/2021 (Bút lục 49 đến 52), ghi nhận:

- Xe mô tô biển số 67L3-7078: Chấn bụn trước có dấu vết trầy xước từ phải qua trái, từ dưới lên trên kích thước 24cm x 10cm, điểm thấp nhất xuống đất 55cm. Ốp bảo vệ lóc máy bên phải bị nứt, bề kích thước 7.3cm x 3.3cm, điểm thấp nhất xuống mặt đất 25cm. Mặt ngoài bàn phanh chân có dấu vết trầy xước màu đen. Cần phanh chân cong vẹo về phía trước. Gác chân trước bên phải bị cong từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Mặt trước ốp gác chân trước bên phải bị ma sát và bị tét. Phía dưới cần gác chân trước bên phải có dấu vết trầy xước từ trước ra sau, từ ngoài vào trong.

- Xe gắn máy biển số 67AC-100.79: Tay lái bên trái bị cong hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong. Ốp mũ đèn tín hiệu bên trái có dấu trầy xước từ trước ra sau, từ phải qua trái 4cm x 3cm, điểm thấp nhất xuống mặt đất 98cm, nắp trên tay lái bên trái ngay đèn tín hiệu bị bung hở. Đầu ốp tay lái bên trái có dấu ma sát, bong tróc. Cần gương chiếu hậu trái bị cong vẹo từ trước ra sau, từ trái qua phải, mặt gương chiếu hậu bị bể 1/3 của gương. Gương chiếu hậu bên phải bị bể vỡ mất. Chấn bụn trước bị lệch về bên trái, đầu chấn bụn trước có dấu vết ma sát 6.5cm x 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 61 cm. Ống giảm sóc bên trái có dấu ma sát màu đen, mài mòn kim loại hướng từ trái qua phải phía dưới gần trực trước của xe 39cm x 25cm, đầu thấp nhất cách mặt đất 22,5cm, đầu cao nhất 2,7cm. Vành trước và lốp trước có dấu vết màu đen dài 32,5cm x 5,4cm, điểm gần nhất đến vôi là 19cm. Phanh trước bên trái có dấu vết trầy xước, ma sát màu đen. Ốp bô trước bên trái có dấu vết mài mòn, trầy xước, bên trong có dấu vết màu đen. Gác chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau, từ dưới lên trên, ốp mũ cao su có dấu bong tróc, phần đầu kim loại có dấu vết mài mòn.

Phương tiện, tài liệu, đồ vật, tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thành L, 01 xe mô tô biển số 67L3-7078, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Phạm Thanh V, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số 67L3-7073, 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành L, 01 xe gắn máy biển số 67AC-100.79 (Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú đã trao trả cho Nguyễn Thành L, Khru Thị Tuyết Trinh theo biên bản giao nhận ngày 20/6/2021) và 01 USB hiệu Kingston.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Khuất Thanh T trình bày: Ông là chồng của bị hại Nguyễn Thị N, Sau khi sự việc xảy ra ông đại diện cho gia đình bị hại thỏa thuận và nhận số tiền 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng) từ Nguyễn

Thành L, không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm, ông có đơn bãi nại và yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thành L.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hồng P trình bày: Ông là cha ruột bị cáo Nguyễn Thành L, xe mô tô biển số 67L3 - 7078 là do ông mua cho L sử dụng. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã đưa cho bị cáo L số tiền 130.000.000 đồng để bồi thường cho Khuất Thanh T, số tiền này là của ông cho bị cáo L nên không yêu cầu L phải trả lại.

- Bà Khưu Thị Tuyết Trinh trình bày: Xe gắn máy biển số 67AC-100.79 do bà mua vào tháng 02/2020 và đứng tên chủ sở hữu. Tháng 4/2021, bà đi làm thuê tại Thành phố Hồ Chí Minh và đưa xe gắn máy cho Nguyễn Thị N sử dụng, xe có tham gia bảo hiểm nhưng tại thời điểm xảy ra tai nạn thì đã hết hạn. Sau khi sự việc xảy ra, xe gắn máy chỉ bị hư hỏng nhẹ. Hiện đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường.

- Ông Phạm Thanh V trình bày: Xe mô tô biển số 67L3-7078 do Việt mua ở một cửa hàng (không rõ tên, địa chỉ) tại thành phố Châu Đốc vào năm 2003 và đứng tên chủ sở hữu, đến năm 2019 bán lại cho Bùi Văn S với giá 11.800.000 đồng, nhưng chưa làm thủ tục sang tên, Việt không yêu cầu gì.

- Ông Hoàng Minh H là đại diện Công ty Bảo Minh An Giang trình bày: Qua tra cứu dữ liệu khách hàng tham gia bảo hiểm của Công ty Bảo Minh An Giang không có xe mô tô biển số 67L3-7078, nên công ty sẽ không chi trả phí bảo hiểm.

Cáo trạng số 54/CT-VKS.CP ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/11/2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện làm ăn nuôi vợ, nuôi con vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Ông Nguyễn Xuân Thành là người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, với lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn bị cáo tích cực đưa bị hại đi cấp cứu, đưa trước cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng; sau đó đưa thêm số tiền 100.000.000 đồng, tổng cộng bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động lo cho gia đình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung rõ ràng, nộp trong hạn luật định, đủ điều kiện xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ, xin cho hưởng án treo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xét thấy bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thành L có đơn kháng cáo đúng thủ tục và nộp trong thời hạn theo quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bản án sơ thẩm xác định ông Khuất Thanh Trung đại diện hợp pháp của bị hại là đúng nhưng không xác định Nguyễn Thị Nga là bị hại (đã chết) là chưa đủ, Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại bị hại Nguyễn Thị Nga (đã chết) cho phù hợp.

[3] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc xét kháng

cáo của bị cáo không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ và việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản của hoạt động tố tụng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, bị cáo đã sử dụng bia rồi điều khiển xe mô tô biển số 67L3-7078 tham gia giao thông trên Quốc lộ 91 theo hướng Châu Đốc - Long Xuyên, đến km 91+690 thuộc tổ 10, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú thì chuyển hướng từ lề phải sang lề trái để đi vào đường Ngang; thấy xe gắn máy biển số 67AC-100.79 do Nguyễn Thị N điều khiển bên lề phải theo hướng ngược lại (Long Xuyên - Châu Đốc), bị cáo tăng ga vượt ngang qua, khi xe bị cáo còn cách lề trái khoảng 01m (trục trước cách lề chuẩn là 0m4, trục sau cách lề chuẩn là 0m5-Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, bút lục 39 đến 42) thì xảy ra tai nạn giao thông với xe gắn máy biển số 67AC-100.79, hậu quả làm Nguyễn Thị Nga tử vong.

[5] Bị cáo có giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện giao thông bị cáo điều khiển. Nhưng khi tham gia giao thông bị cáo đã sử dụng bia trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,994 miligam/1lít khí thở (Bút lục 09,10, 149), vi phạm điều cấm quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia (có hiệu lực từ ngày 01/01/2020): “1.Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: 8. *Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”. Chuyên hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Đây là nguyên nhân dẫn đến hậu quả gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại và làm tổn thất cho gia đình bị hại.

Điều 260 tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác; ...;”

Hành vi của bị cáo là có lỗi, vi phạm quy tắc tham gia giao thông, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[6] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng; đại diện bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo (Bút lục 104). Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng quy định.

[7] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, căn cứ các tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[7.1] Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng bia, chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Gây trở ngại cho xe gắn máy biển số 67AC-100.79 do Nguyễn Thị N điều khiển bên lề phải theo hướng ngược lại dẫn đến tai nạn giao thông.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 20/4/2021, tại km 91+690 Quốc lộ 91, thuộc tổ 10, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú (Bút lục 39 đến 42); dữ liệu được trích xuất từ camera (Bút lục 36 đến 38) và lời khai của những người làm chứng (Bút lục 118,119), thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn không thuộc trường hợp cấm rẽ theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, khi chuẩn bị rẽ trái bị cáo chủ động giảm tốc độ, có mở đèn tín hiệu xin rẽ. Tuy nhiên, do không quan sát về tốc độ cũng như tín hiệu có sự nhường đường của xe gắn máy do Nguyễn Thị Nga điều khiển; bị cáo chủ quan tăng ga định vượt ngang qua trước xe bị hại nhưng không kịp nên xe bị cáo điều khiển đã gây trở ngại là nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả như phân tích trên. Điều này cho thấy bị cáo vô ý và không mong muốn hậu quả xảy ra, do có sử dụng bia, phán đoán không chính xác về tốc độ của xe bị hại điều khiển đi ngược chiều bên lề phải và xử lý tình huống kém.

[7.2] Sau khi gây tai nạn bị cáo đã giữ nguyên hiện trường, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều tra, truy tố, xét xử. Tuy hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực cứu giúp bị hại, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm đại diện bị hại tiếp tục gửi đơn xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm ông Khuất Thanh Trung đại diện hợp pháp của bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

[7.3] Cấp sơ thẩm đánh giá đúng mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51, đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là nghiêm khắc đối với bị cáo; chưa đánh giá đúng tính chất của vụ án, tính nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi và mức độ lỗi của bị cáo; chưa xem xét tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo.

[7.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp lỗi vô ý, tại phiên tòa tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cần thiết áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo hưởng án treo theo như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thành L cho Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành L không phải chịu án phí.

3. Những phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích khoản 4, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh AG;
- VKSND huyện Châu Phú;
- TAND huyện Châu Phú;
- Công an huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND xã Bình Chánh;
- Bị cáo;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa hình sự;
- Văn phòng và lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khuu Để Dành